

Số: 532 /VTTC-KTTC

V/v: Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2020

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Đơn vị: Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024. 3518 0121

Fax: 024. 3851 0413

Mã chứng khoán: DLT

Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng

Số điện thoại di động: 0975104688

Điện thoại CĐ (CQ): 024. 3518 0121

Fax: 024. 3851 0413

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72 h ☐ Yêu cầu ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (VTTC) công bố thông tin:

- Biên bản số 01/BB-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020 của Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2020.

- Nghị quyết số 01/2020/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020 của Đại hội đồng
cổ đồng thường niên năm 2020.

(Công ty xin gửi đính kèm Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng
thường niên năm 2020)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất lần thứ 19 ngày 31/08/2015,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 26/4/2018;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức tại Khách sạn Vân Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo được trình bày tại phiên họp. Cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo số 27/BC-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1.1. Hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.783.370	1.338.960
2	GTSX	Triệu đồng	86.502	56.386
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.613	8.350
4	Cổ tức/Vốn CP	%	14	14
5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTXS	450	480

6	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	68.418	65.631
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Triệu đồng	9,73	8,99

1.1.2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Năm 2019 : Giá trị ĐTXDCB thực hiện 2.356 triệu đồng = 3,22 % Kế hoạch

b) Kế hoạch ĐTXDCB năm 2020: Tổng giá trị đầu tư là 109.941 triệu đồng, với các hạng mục sau đây:

- Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông: 93.926 triệu đồng
- Đầu tư Nhà hàng – Cafe Vân Long: 5.000 triệu đồng
- Đầu tư 02 xe ô tô phục vụ SXKD (CNQN + CNHN): 2.694 triệu đồng
- Đầu tư nâng cấp phần mềm kế toán: 150 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD: 50 triệu đồng.

1.2. Thông qua nội dung Báo cáo số 28/BC-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2015-2020) và mục tiêu, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025);

1.3. Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 28/5/2020 về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020), phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025);

1.4. Thông qua Báo cáo số 03/BC –VTTC-BKS ngày 28/5/2020 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

1.5. Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2019; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2020 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 29/BC-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 2: Nhất trí thông qua nội dung các Tờ trình của Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội. Cụ thể như sau:

2.1. Thông qua Tờ trình số 30/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 của HĐQT về việc thay đổi nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (giai đoạn 2019 -2020). Với các nội dung cụ thể như sau:

2.1.1. Chấp thuận việc ông Vũ Văn Long thôi tham gia HĐQT và Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hải - thành viên HĐQT mới thay thế ông Vũ Văn Long trong HĐQT nhiệm kỳ III từ ngày 16/5/2019 theo quy định tại Khoản 5 và 6 Điều 26 - Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- VINACOMIN.

2.1.2. Chấp thuận việc ông Nguyễn Văn Hải thôi tham gia HĐQT và Quyết định bổ nhiệm ông Trần Thế Thành - thành viên HĐQT mới thay thế ông Nguyễn Văn Hải trong HĐQT nhiệm kỳ III từ ngày 02/03/2020 theo quy định tại Khoản 5 và 6 Điều 26 - Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- VINACOMIN.

2.2. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 28/5/2020 và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO thực hiện;

2.3. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 31/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020. Cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2019	31/12/2018
A	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
	Tổng tài sản		601.153	604.221
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	567.487	559.968
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	72.206	100.535
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	269.083	327.948
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	224.944	129.564
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	1.254	1.921
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	33.666	44.253
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	507	507
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	11.536	12.322
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	38.783	37.636
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(27.247)	(25.314)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	295	9.346
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	21.328	22.078
	Tổng nguồn vốn		601.153	604.221
I	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	541.081	546.685
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	541.081	546.685
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT		
II	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	60.072	57.536
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.000	25.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	24.241	22.207
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	10.831	10.281
8	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432 - BCĐKT		48
B	CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng Dthu (%)		0,76%	0,76%
2	Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu (%)		22,66%	22,48%
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		8,89	9,38

2.4. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo nội dung tại Tờ trình số 31/TTr- VTTC- HĐQT ngày 28/5/2020. Chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Kế hoạch lợi nhuận năm 2019	Tr. đồng	8.350
2	Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019	Tr. đồng	13.613
3	Nộp thuế TNDN năm 2019	Tr. đồng	2.782
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019 (=2-3)	Tr. đồng	10.831
5	Phân phối lợi nhuận năm 2019 sau thuế	Tr. đồng	10.831
5.1	Trả cổ tức (14% vốn điều lệ)	Tr. đồng	3.500
5.2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	Tr. đồng	2.199
5.3	Trích quỹ thưởng Người quản lý (< 1,5 tháng lương)	Tr. đồng	300
5.4	Còn lại trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi người lao động	Tr. đồng	4.832

2.5. Thông qua Tờ trình số 32/TTr- VTTC – HĐQT ngày 28/5/2020 về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Nội dung chi tiết như sau:

2.5.1. Nội dung phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) đồng /cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại: 25.000.560.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 2.500.056 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 800.000 cổ phần
- Giá trị cổ phần phát hành thêm tính theo mệnh giá: 8.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành: 3.300.056 cổ phần
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 33.000.560.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ khi hoàn thành việc phát hành.
- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 Nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

- Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư:

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin trong đợt phát hành riêng lẻ này là cá nhân hoặc tổ chức trong nước hoặc nước ngoài đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

- + Là khách hàng hoặc đối tác truyền thống của Công ty;
- + Có đủ năng lực tài chính,
- + Am hiểu về những sản phẩm dịch vụ cốt lõi của Công ty;
- Danh sách các nhà đầu tư được tham gia đợt phát hành:

+ Đại hội đồng cổ đông công ty (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) chủ động tìm kiếm và quyết định lựa chọn danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công.

- + Trong trường hợp các nhà đầu tư được lựa chọn vào danh sách tham gia chào mua cổ

phần, khi thực hiện mua cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư/cổ đông đó tại Công ty vượt qua các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì ĐHĐCĐ chấp thuận cho Nhà đầu tư/cổ đông đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.

- Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT Công ty thuê đơn vị tư vấn, thẩm định giá chuyên nghiệp xác định giá phát hành và đàm phán giá với các nhà đầu tư đảm bảo tiêu chí nêu trên để quyết định giá, nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2020, sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

- Xử lý cổ phần không phân phối hết: Số lượng cổ phần còn dư do nhà đầu tư không mua hết số cổ phần dự kiến chào bán (nếu có) theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT có toàn quyền quyết định phân phối tiếp cho các nhà đầu tư khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư nêu tại mục II.12 Phương án này.

- Sửa đổi Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp căn cứ trên kết quả thực tế phát hành: Căn cứ kết quả đợt phát hành, HĐQT sẽ tiến hành sửa đổi điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh mức vốn Điều lệ mới.

- Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần phát hành thêm: Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được Công ty đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động SXKD của Công ty.

2.5.2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành như sau:

- Lựa chọn thời điểm thực hiện thích hợp và xây dựng phương án chi tiết để triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ dựa trên phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có chấp thuận của UBCKNN;

- Lựa chọn thuê đơn vị tư vấn, thẩm định giá chuyên nghiệp để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ, đảm bảo đúng qui định của pháp luật, quyền lợi của cổ đông và người lao động.

- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, điều chỉnh và thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thị trường, nhu cầu vốn kinh doanh của Công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và ĐHĐCĐ gần nhất về tình hình sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

- Lựa chọn Nhà đầu tư được mua cổ phần theo tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được ĐHĐCĐ thông qua. Đàm phán với Nhà đầu tư và quyết định giá chào bán cổ phần phát hành thêm.

- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án đề đăng ký chào bán cổ phiếu với UBCKNN hoặc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. *hvv*

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán.

- Thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ công ty điều khoản quy định về vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế chào bán;

- Thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán thành công.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

2.6. Thông qua nội dung Tờ trình số 33/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020, với nội dung cụ thể như sau:

2.6.1. Bổ sung 06 ngành nghề kinh doanh mới sau đây vào danh mục ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty:

- Vệ sinh chung nhà cửa – Mã ngành 8121
- Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt – Mã ngành 8129
- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn – Mã ngành 1075.
- Bán buôn tổng hợp – Mã ngành 4690
- Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet – Mã ngành 4791
- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu – Mã ngành 4799

2.6.2. Giao cho Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục đăng ký bổ sung 06 ngành nghề kinh doanh được duyệt theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý cho hoạt động SXKD của Công ty.

2.6.3. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 2 – Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty như sau:

a). Sửa đổi tên và mã 01 ngành nghề: “*Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch – Mã ngành 7920*” thành “*Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch – Mã ngành 7990*”, cho phù hợp với danh mục ngành nghề kinh doanh ghi trên Giấy CNĐKDN đã được Cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

b) Bổ sung vào Khoản 2 – Điều 4 Điều lệ hiện hành của Công ty tên và mã ngành của 04 ngành nghề kinh doanh (đã được Cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp) cho thống nhất với danh mục ngành nghề kinh doanh ghi trên Giấy CNĐKDN của Công ty. Cụ thể gồm:

- Đại lý du lịch – mã ngành 7911
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác – mã ngành 0990
Chi tiết: thi công đào lò và khai thác than lò chợ
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu – mã ngành 6619
Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
- Hoạt động tư vấn quản lý – mã ngành 7020 *✓*

c) Bổ sung vào danh mục các ngành nghề kinh doanh ghi tại Khoản 2 – Điều 4 Điều lệ hiện hành tên và mã của 06 ngành nghề kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua tại Khoản 2.6.1 của Điều này. Cụ thể gồm:

- Vệ sinh chung nhà cửa – Mã ngành 8121
- Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt – Mã ngành 8129
- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn – Mã ngành 1075.
- Bán buôn tổng hợp – Mã ngành 4690
- Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet – Mã ngành 4791.
- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu – Mã ngành 4799

2.6.4. Giao cho Giám đốc Công ty hoàn thiện các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu trên và ban hành bản Điều lệ mới, thay thế bản Điều lệ do ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/4/2018.

Điều 3: Công nhận kết quả bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ IV(2020-2025) theo nội dung chi tiết trong Biên bản kiểm phiếu (có Biên bản kèm theo).

3.1.Danh sách trúng cử như sau (xếp theo thứ tự đạt số phiếu bầu từ cao xuống thấp)

TT	Họ tên Thành viên HĐQT	TT	Họ và Tên Kiểm soát viên
1	Trần Thế Thành	1	Phan Thành Chung
2	Nguyễn Đoan Trang	2	Hoàng Văn Kiệm
3	Nguyễn Quỳnh Phương	3	Lê Thị Minh Hồng
4	Nguyễn Mạnh Toàn		
5	Phan Thị Hằng		

3.2.Hội đồng quản trị đã bầu ông Trần Thế Thành là Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV;

3.3.Ban kiểm soát đã bầu ông Hoàng Văn Kiệm là Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ IV.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2020 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

Điều 5: Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc Công ty, các cổ đông Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- UBCKNN, VSD, SGDCCKHN;
- Các cổ đông (wesbite cty),
- BLĐĐH cty (e-copy);
- Lưu HsĐH, TkHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Thế Thành

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI –VINACOMIN

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số 0100101298.

Đăng ký lần đầu ngày 01/11/2004, đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 19 ngày 12/09/2018

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Số: 01/BB –VTTC –ĐHĐCĐ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Thông báo số: 36/TB-VTTC-HĐQT ngày 03/06/2020 của HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

Phiên họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN diễn ra như sau:

I. Thời gian, địa điểm họp:

- Thời gian: Bắt đầu từ 7h30 ngày 22/6/2020
- Địa điểm: Tại khách sạn Vân Long -802 đường Trần Phú – Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

II. Thành phần tham dự:

1. Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng (28/5/2020)

do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp có quyền tham dự phiên họp thường niên năm 2020 là 208 cổ đông, sở hữu 2.500.056 cổ phần có quyền biểu quyết = 100% cổ phần của công ty. Trong đó:

+ Có 03 cổ đông tổ chức: sở hữu 1.295.021 cổ phần, chiếm 51,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

+ Có 205 cổ đông cá nhân: sở hữu 1.205.035 cổ phần, chiếm 48,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. ✓

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

III. Đại hội đã tiến hành theo trình tự, nội dung như sau:

1. Thủ tục khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020:

1.1. Ông Nguyễn Mạnh Trường, thay mặt Ban tổ chức Đại hội điều hành lễ chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, đọc quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội và mời Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên làm nhiệm vụ.

1.2. Ông Phan Thành Chung, Kiểm soát viên - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ như sau:

- Số đại biểu đăng ký tham dự là: 26 đại biểu, sở hữu và đại diện cho 1.998.223. cổ phần, chiếm 79,32 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu có mặt dự đại hội: 25 đại biểu, sở hữu và đại diện cho 1.982.969 cổ phần, chiếm 79,316 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trong đó:

- + Đại biểu đại diện cho 02 cổ đông tổ chức : 02 đại biểu, đại diện 920.021 cổ phần – chiếm 36,8 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- + Đại biểu là cổ đông và đại diện cho cổ đông cá nhân: 23 đại biểu, sở hữu và đại diện 1.062.948 cổ phần, chiếm 42,52% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu đã đăng ký họp nhưng không đến dự là 01 đại biểu, đại diện cho 15.254 cổ phần, chiếm 0,61 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Tổng số **Thẻ biểu quyết** đã phát cho đại biểu đến giờ khai mạc phiên họp: 25 bộ thẻ (mỗi bộ gồm 15 thẻ).

Căn cứ Quy định tại điều 141 Luật doanh nghiệp 2014 và Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty, Ban thẩm tra tư cách cổ đông kết luận: phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

1.3. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 142 của Luật Doanh nghiệp và Điểm a Khoản 3 Điều 20 - Điều lệ hiện hành của Công ty, ông Nguyễn Mạnh Trường thay mặt ban tổ chức Đại hội giới thiệu ông Trần Thế Thành - Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa và mời ông Trần Thế Thành lên điều hành phiên họp của ĐHĐCĐ.

1.4. Ông Trần Thế Thành - Chủ tọa Đại hội đã thực hiện các thủ tục sau đây trước khi chương trình họp chính thức được tiến hành:

- Chủ tọa giới thiệu nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm: Bà Ngô Thị Minh và bà Lê Thị Tuyết ; Tổ giúp việc để hỗ trợ Ban thư ký thu Thẻ biểu quyết sau mỗi lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết gồm: bà Trần Thị Giang, bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh và bà Phạm Thị Thanh Việt ; Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban Thư ký và Tổ giúp việc bằng Thẻ biểu quyết 01 với sự đồng ý của 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Chủ tọa mời đại diện Ban tổ chức công bố Quy chế làm việc của Đại hội và Chương trình họp chính thức;

- Chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 02 để thông qua Chương trình và Quy chế làm việc với kết quả : 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

2. Nội dung làm việc chính thức:

2.1. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình :

a) Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình số 30/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 về việc thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ III (giai đoạn 2019-2020).

- Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình số 30 bằng Thẻ biểu quyết số 03, với 02 nội dung sau đây:

+ Chấp thuận việc ông Vũ Văn Long thôi tham gia HĐQT và Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hải - thành viên HĐQT mới thay thế ông Vũ Văn Long trong HĐQT nhiệm kỳ III từ ngày 16/5/2019 theo quy định tại Khoản 5 và 6 Điều 26 - Điều lệ hiện hành của Công ty.

+ Chấp thuận việc ông Nguyễn Văn Hải thôi tham gia HĐQT và Quyết định bổ nhiệm ông Trần Thế Thành - thành viên HĐQT mới thay thế ông Nguyễn Văn Hải trong HĐQT nhiệm kỳ III từ ngày 02/03/2020 theo quy định tại Khoản 5 và 6 Điều 26 - Điều lệ hiện hành của Công ty.

- Kết quả biểu quyết :

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

b) Bà Nguyễn Đoan Trang - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày nội dung 02 Báo cáo:

+ Báo cáo số 27: Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020

+ Báo cáo số 28: Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2015-2020) và phương hướng mục tiêu hoạt động nhiệm kỳ IV(2020-2025) của HĐQT Công ty.

2.2. Thực hiện chương trình bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2020-2025).

- Chủ tọa trình bày lý do và căn cứ để ĐHĐCĐ thực hiện việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên trong phiên họp thường niên năm 2020, số lượng thành viên HĐQT và KSV nhiệm kỳ IV (2020-2025) Đại hội cần bầu.

- Đại diện Ban tổ chức trình bày nội dung dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV(2015-2020),.

- Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bằng Thẻ biểu quyết số 04. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

- Sau khi Ban tổ chức trình bày Báo cáo về tình hình ứng cử/đề cử thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020-2025 cập nhật đến thời hạn cuối cùng theo qui định trong Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Quy chế bầu cử Đại hội đã thông qua, Chủ tọa đề nghị Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến về danh sách ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông giới thiệu. Không có đại biểu nào có ý kiến bổ sung hoặc chất vấn về danh sách ứng viên BTC đã báo cáo. 

- Chủ tọa kết luận các ứng cử viên do các cổ đông và nhóm cổ đông giới thiệu đều đã đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Chủ tọa chốt danh sách ứng cử viên như sau:

+ Danh sách ứng cử viên HĐQT gồm 05 người sau đây:

- 1/Ông Trần Thế Thành
- 2/Bà Nguyễn Đoan Trang
- 3/Bà Nguyễn Quỳnh Phương
- 4/Ông Nguyễn Mạnh Toàn
- 5/Bà Phan Thị Hằng.

+ Ứng cử viên Kiểm soát viên gồm 03 người sau đây:

- 1/Phan Thành Chung
- 2/Vũ Trọng Duy
- 3/Lê Thị Minh Hồng
- 4/Hoàng Văn Kiệm

- Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của Đại hội bằng Thẻ biểu quyết số 05 để thông qua danh sách ứng viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

- Chủ tọa giới thiệu và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu bầu cử gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh – Trưởng ban
2. Ông Trịnh Đăng Thuận - Ủy Viên
3. Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Ủy viên
4. Bà Dương Thị Dung - Ủy viên
5. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên - Ủy viên.

- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết số 06 với kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị Phiếu bầu cử

2.3. Trong thời gian Ban kiểm phiếu chuẩn bị Phiếu bầu cử. Đại hội tiếp tục nghe trình bày các Báo cáo.

a) Ông Hoàng Văn Kiệm – TB Kiểm soát Công ty trình bày các Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát gồm:

- Báo cáo số 02 về hoạt động của Ban kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban GD Công ty nhiệm kỳ III (từ 2015-2020), phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025); 

- Báo cáo số 03: thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán;
- Tờ trình số 04: về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020;

Sau khi ông Hoàng Văn Kiệm trình bày xong 02 Báo cáo và 01 Tờ trình, Chủ tọa mời Ban kiểm phiếu tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

2.4. Ban kiểm phiếu quay lại hội trường thực hiện nội dung bầu cử:

- Ban kiểm phiếu công bố thể lệ bầu cử, phát phiếu, giám sát quá trình bỏ phiếu, thu phiếu và kiểm phiếu bầu;

2.5. Sau chương trình bỏ phiếu bầu cử, Đại hội giải lao 15 phút.

2.6. Sau giờ giải lao, Đại hội trở lại hội trường tiếp tục nghe trình bày các Tờ trình và Báo cáo:

- a) Bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty trình bày:
 - Tờ trình số 31 về Báo tài chính năm 2019 của công ty sau kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - Báo cáo số 29 về tiền lương Ban lãnh đạo điều hành và thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2020.

b) Ông Nguyễn Mạnh Toàn – UV HĐQT trình bày nội dung:

- Tờ trình số 32 về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- Tờ trình số 33 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty.

2.7. Đại hội thảo luận:

a) Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, BKS, Chủ tọa mời các đại biểu dự họp đăng ký phát biểu ý kiến đóng góp và thảo luận trước khi Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT. Chủ tọa đề nghị Đại hội lưu ý: chỉ phát biểu ý kiến hoặc đặt câu hỏi vào những nội dung nằm trong Chương trình nghị sự của Phiên họp này, không phát biểu lan man, không hỏi những vấn đề nằm ngoài chương trình hoặc nằm ngoài thẩm quyền xem xét của Đại hội đồng cổ đông.

(*) Đại hội thảo luận về phương án tăng vốn Điều lệ tại Tờ trình số 32:

- Đại biểu Lương Trung Quân – đại diện theo ủy quyền của cổ đông Vũ Mạnh Thắng phát biểu: nhất trí việc Công ty triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ, tăng năng lực hoạt động. Tuy nhiên, đề nghị Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu chào bán rộng rãi trên sàn giao dịch, không đồng ý với phương án chỉ bán cho một số nhà đầu tư được chỉ định.

- Đại biểu Đào Xuân Hùng – đại diện theo ủy quyền của cổ đông Nguyễn Thị Thái Hà có ý kiến: Cũng đồng ý với việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của công ty, tuy nhiên đề nghị HĐQT phải thông qua đơn vị tư vấn thẩm định xác định giá trị cổ phiếu bán ra hợp lý, đảm bảo quyền lợi của cổ đông hiện hữu.

- Theo chỉ định của Chủ tọa, bà Nguyễn Đoàn Trang – UVHĐQT, Giám đốc Công ty phản hồi ý kiến của các đại biểu:

+ Như nội dung phần 1 trong phương án tăng vốn đã phân tích, với sự mất cân bằng quá lớn giữa nguồn vốn chủ sở hữu và nhu cầu vốn kinh doanh hàng năm như hiện

nay, Công ty rất cần tăng vốn Điều lệ để nâng cao khả năng cân đối tài chính, giảm hệ số nợ, thuận lợi hơn khi vay vốn ngân hàng và chủ động hơn trong quá trình SXKD. Mục đích phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cũng nhằm thu hút thêm vốn từ bên ngoài và tận dụng thế mạnh của nhà đầu tư (là đối tác/khách hàng truyền thống có tiềm lực tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong việc mở rộng thị trường các lĩnh vực kinh doanh Công ty đang thực hiện) để nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của Công ty trên thị trường. Do đó, HĐQT lựa chọn phương án phát hành cổ phiếu như đã trình bày là phù hợp để tìm kiếm và lựa chọn được nhà đầu tư xứng đáng. Tránh trường hợp như ở một số doanh nghiệp đã xảy ra, có nhà đầu tư bỏ tiền ra mua cổ phiếu để nắm quyền chi phối của doanh nghiệp nhưng không duy trì phát triển hoạt động SXKD của công ty mà chỉ phục vụ mục đích cá nhân, dẫn đến doanh nghiệp hầu như đình trệ, người lao động không có việc làm và lần lượt phải tự nghỉ việc. Với tư cách vừa là UVHĐQT vừa là giám đốc một Công ty hiện có đến hơn 600 lao động, tôi đề nghị cổ đông chia sẻ trách nhiệm này và hiểu rõ: lý do HĐQT Công ty lựa chọn hình thức phát hành cổ phiếu như trong Phương án đã nêu không chỉ nhằm thu hút được vốn mà còn cần tìm được nhà đầu tư tâm huyết với hoạt động SXKD của Công ty và vì người lao động.

- + Khi chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư, HĐQT Công ty đảm bảo chắc chắn xác định giá bán tối thiểu phải bằng giá trị sổ sách.

- + Nhất trí với quan điểm cần thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá khi thực hiện phương án phát hành cổ phiếu. Để triển khai cụ thể, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện phương án phát hành và bổ sung nội dung này vào nghị quyết thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.

- Ông Trần Thế Thành – Chủ tọa bổ sung ý kiến :

- + Phương án phát hành cổ phiếu trong Tờ trình số 32 mà HĐQT trình ra Đại hội là hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật. Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán cho phép doanh nghiệp được phát hành cổ phiếu theo hình thức phát hành này.

- + Đồng thời với tư cách là Người đại diện phần vốn của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty ông Thành cũng xác định: Việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để chào bán phải đảm bảo thực hiện theo đúng qui trình, thủ tục của pháp luật; đồng thời đảm bảo quyền lợi của cổ đông và cả người lao động.

- + Nhất trí quan điểm: thuê đơn vị tư vấn, thẩm định giá triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn để đảm bảo khách quan, minh bạch, đúng qui định của pháp luật.

(*) Các Báo cáo, Tờ trình còn lại các đại biểu không có ý kiến đề xuất thảo luận và cũng có đại biểu nào chất vấn gì thêm.

b) Chủ tọa kết luận:

- Tiếp thu ý kiến đóng góp của 02 đại diện cổ đông và bà Nguyễn Đoàn Trang giám đốc Công ty về việc thuê đơn vị tư vấn thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn.

- Bổ sung vào Nghị quyết ĐHĐCĐ nội dung: giao cho HĐQT quyết định lựa chọn thuê đơn vị tư vấn, thẩm định giá chuyên nghiệp để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ, đảm bảo đúng qui định của pháp luật, quyền lợi của cổ đông và người lao động.

Sau khi kết thúc chương trình thảo luận, Chủ tọa cảm ơn cổ đông và mời Đại hội chuyển sang phần biểu quyết thông qua các Báo cáo , Tờ trình.

2.8. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo và thảo luận:

Ông Trần Thế Thành - Chủ Tọa đề nghị các đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và bàn thảo trong cuộc họp bằng các Thẻ biểu quyết với nội dung như sau:

a) Thẻ biểu quyết 07- Thông qua nội dung các báo cáo sau đây:

- Báo cáo kết quả SXKD Năm 2019, kế hoạch SXKD 2020;
- Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV;
- Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.
- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

b) Thẻ biểu quyết số 08 - Thông qua nội dung các Báo cáo sau đây:

- Báo cáo về hoạt động của BKS và kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020), phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV(2020-2025); Báo cáo thẩm định BCTC Công ty năm 2019 đã được kiểm toán.
- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

c) Thẻ biểu quyết 09 :

- Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS công ty và tiền lương BLĐ Điều hành hành năm 2019 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 29/BC- VTTC – HĐQT ngày 28/5/2020 của HĐQT Công ty.
- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

d) Thẻ biểu quyết số 10:

- Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình 31/TTr-VTTC- HĐQT ngày 28/5/2020.
- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

đ) Thẻ biểu quyết số 11:

- Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 31/TTR-VTTC-HĐQT.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

e) Thẻ biểu quyết số 12:

- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ với nội dung chi tiết đính kèm Tờ trình số 32/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020, có bổ sung ý kiến thảo luận theo kết luận của Chủ tọa về việc thuê đơn vị tư vấn, thẩm định giá chuyên nghiệp để tư vấn thực hiện quy trình thủ tục phát hành và xác định giá bán cổ phần.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 23 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.864.619 CP có quyền biểu quyết bằng 94,03 % cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 2 Thẻ, tương ứng 118.350 cổ phần biểu quyết, bằng 5,97 % cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

f) Thẻ biểu quyết số 13:

- Thông qua nội dung Tờ trình số 33/TTr-VTTC-HĐQT ngày 28/5/2020 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ mới thay thế.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

g) Thẻ biểu quyết số 14:

- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện chức năng kiểm toán BC tài chính năm 2020 theo đề xuất của BKS tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 28/5/2020.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 25 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.982.632 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

2.9. Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2020-2025). Kết quả bầu cử xếp theo số phiếu bầu từ cao đến thấp như sau:

a) Ứng viên trúng cử là HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025) gồm 05 ông/bà sau đây:

1 Trần Thế Thành

2 Nguyễn Đoàn Trang

- ## Trần Thế Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: TRẦN THẾ THÀNH
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 28/10/1962
4. Nơi sinh: Sơn Tây, Hà Nội
5. Số CNMND: 011390121 Ngày cấp: 17/05/2012 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: SN 13-N2 Khu đô thị mới Yên Hòa, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
8. Số điện thoại : 0913263138
9. Địa chỉ email: thanh101962@yahoo.com.vn
10. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (Nếu có):
 - Trưởng Ban quản lý vốn Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư - TKV
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Than Mông Dương – Vinacomin
12. Số CP nắm giữ: 900.021 CP CP chiếm 36% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu Nhà nước (nếu có): 900.021 CP
 - + Cá nhân sở hữu: 0 CP
13. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
14. Danh sách người có liên quan của người khai: (Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Trần Văn Chữ		0	Bố đẻ (Đã mất)
2	Nguyễn Thị Mai		0	Mẹ đẻ (Đã mất)
3	Lê Thị Ngân	034165006275 – CA Quảng Ninh	0	Vợ

		cấp ngày 13/8/2019		
4	Trần Thị Thanh Hương	013666016 – CA Hà Nội cấp ngày 27/8/2011	0	Con
5	Trần Tuấn Đại	013676081 – CA Hà Nội cấp ngày 23/01/2014	0	Con
6	Trần Thanh Thảo	0223010011501 – CA Hà Nội cấp ngày 26/12/2016	0	Con
7	Trần Văn Chung	100114612 – CA Quảng Ninh cấp ngày 26/8/2008	0	Anh trai
8	Trần Văn Thắng	100762859 – CA Quảng Ninh cấp ngày 26/8/2011	0	Em trai
9	Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam			
10	Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin			
11	Công ty CP Vật tư - TKV			
12	Công ty CP Than Mông Dương – Vinacomin			

15. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Thế Thành

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

STT	Tên cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân)	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Tạ Mạnh Thắng	001065000469	0	Chồng
2	Tạ Thục Anh	B6318847	0	Con gái
3	Tạ Trang Anh	013280111	0	Con gái
4	Lê Thị Thanh Tùng	B8462313	0	Mẹ đẻ

5	Nguyễn Lê Ninh	011224274	0	Anh trai
6	Nguyễn Tố Như	BE4200376	0	Chị gái
7	Nguyễn Quỳnh Trâm	022171000005	0	Em gái

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Đoàn Trang

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên : **Nguyễn Quỳnh Phương**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979

4/ Nơi sinh: Ninh Bình

5/ Số CMND : 012711341; Ngày cấp: 12/08/2009; Nơi cấp: CA Hà Nội.

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: P909 tòa Nam, CC Chelsea Park – Yên Hòa – Q.Cầu Giấy - TP Hà Nội.

9/ Số điện thoại liên hệ: DD 0988368686

10/ Địa chỉ email: quynhphuong1079@yahoo.com

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ủy viên HĐQT/Phó giám đốc – Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Không có.*

13/ Số CP nắm giữ: 146.812 CP, chiếm 5,87% vốn điều lệ, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0 CP
- Cá nhân sở hữu: 146.812 CP

14/ Các cam kết năm giữ (nếu có):

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân)	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Hoàng Quốc Cường	019076000085		Chồng
2	Hoàng Gia Hân	C0854090		Con gái
3	Hoàng Bảo Hân	Còn bé		Con gái
4	Nguyễn Đức Thành	090086477		Bố đẻ

5	Đinh Thị Mai	091068281		Mẹ đẻ
6	Nguyễn Việt Hà	N1448134		Chị gái
7	Nguyễn Bảo Quyên	037186000549		Em gái

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Quỳnh Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: NGUYỄN MẠNH TOÀN
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 15/09/1978
4. Nơi sinh: Thủy Nguyên - Hải Phòng
5. Số CNMND: 031078005554 Ngày cấp: 17/12/2018 Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH
6. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: Tổ 85 Khu 5, P. Bạch Đằng, TP. Hà Long, T. Quảng Ninh
9. Số điện thoại: 0912.669.299
10. Địa chỉ email: nguyentoantkv@gmail.com
11. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ủy viên Hội đồng Quản trị, Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin
12. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (Nếu có): Không
13. Số CP nắm giữ: 4439 CP chiếm % vốn điều lệ. Trong đó:
+ Đại diện sở hữu Nhà nước (nếu có): CP
+ Cá nhân sở hữu: 0 CP.
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15. Danh sách người có liên quan của người khai: (Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Thanh Diễm			Bố đẻ
2	Phạm Thị Hòa	101024981		Mẹ đẻ
3	Nguyễn Hải Thanh	100659437		Anh ruột
4	Phạm Thị Tố Mai	022178002679		Vợ
5	Nguyễn Quốc Tuấn	022203002323		Con
6	Nguyễn Tuấn Phúc			Con

16. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

17. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Mạnh Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: PHAN THỊ HẰNG
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 21/04/1980
4. Nơi sinh: Cẩm Phả, Quảng Ninh
5. Số CNMND: 013545709 Ngày cấp: 05/06/2012 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: P101A - B4, khu tập thể Mai Động, tổ 23, P.Mai Động, Q.Hoàng Mai, TP.Hà Nội
8. Số điện thoại : 0975104688
9. Địa chỉ email: phanhang.vttc@gmail.com
10. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ủy viên HĐQT/Người được ủy quyền công bố thông tin/Phó trưởng phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (Nếu có): Không
12. Số CP nắm giữ: 1.072 CP CP chiếm 0,04% vốn điều lệ. Trong đó:
+ Đại diện sở hữu Nhà nước (nếu có): 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 1.072 CP
13. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
14. Danh sách người có liên quan của người khai: (Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Phan Văn Quế	042037000027	0	Bố đẻ
2	Đỗ Thị Minh	100074767	0	Mẹ đẻ
3	Phan Văn Cường	100232950	0	Anh trai
4	Phan Thị Hương	100420647	0	Chị gái
5	Phan Thị Hoa	022168001132	0	Chị gái
6	Phan Thị Huệ	022173000630	0	Chị gái
7	Nguyễn Phan Tuấn Anh	022205000638	0	Con trai

15. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phan Thị Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên : **Hoàng Văn Kiệm**

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 02/5/1957

4/ Nơi sinh: Xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 033057000600; Ngày cấp: 11/01/2016 ; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: số 36/148 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

9/ Số điện thoại liên hệ: DD 0912391159

10/ Địa chỉ email: Kiemhv@vinacomin.vn

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng Ban Kiểm soát – **Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin.**

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

13/ Số CP nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0 CP

- Cá nhân sở hữu: 0 CP

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Không*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân)	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Lê Thị Loan	033163002223	Không	Vợ
2	Hoàng Lê Ly	033188001959	Không	Con gái
3	Hoàng Liên Hà	012677007	100	Con gái

4	Hoàng Lê Phan	013260468	Không	Con trai
---	---------------	-----------	-------	----------

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Văn Kiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: LÊ THỊ MINH HỒNG
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 21/02/1966
4. Nơi sinh: Đại Từ, TP.Thái Nguyên
5. Số CNMND: 100449004 Ngày cấp: 07/08/2007 Nơi cấp: CA Quảng Ninh
6. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số nhà 27, ngõ 293, đường Khuất Duy Tiến, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
8. Số điện thoại : 0912692679
9. Địa chỉ email: hongltm@vinacomin.vn
10. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Kiểm soát viên Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (Nếu có):
 - Phó Trưởng ban kiểm soát nội bộ Tập đoàn CN Than – Khoáng sản VN
 - Kiểm soát viên Công ty than Thống Nhất
 - Kiểm soát viên Công ty than Khe Chàm
 - Kiểm soát viên Công ty than Uông Bí
 - Kiểm soát viên Tổng công ty CN Hóa chất mỏ
12. Số CP nắm giữ: 0 CP CP chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu Nhà nước (nếu có): 0 CP
 - + Cá nhân sở hữu: 0 CP
13. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
14. Danh sách người có liên quan của người khai: *(Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)*

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Phan Quỳnh Anh	013395232	0	Chồng

2	Phan Thanh Tùng	022089003180	0	Con trai
3	Phan Thị Lan Anh	022196000046	0	Con gái
4	Lê Văn Bình	013104136	0	Bố đẻ
5	Nguyễn Thị Minh Xuân	013104137	0	Mẹ đẻ
6	Lê Thị Minh Hằng	001170015061	0	Em gái
7	Lê Thị Minh Hà	022174003416	0	Em gái
8	Lê Thị Vân Anh	031881936	0	Em gái
9	Tập đoàn CN Than – Khoáng sản VN			
10	Công ty than Thống Nhất			
11	Công ty than Khe Chàm			
12	Công ty than Uông Bí			
13	Tổng công ty CN Hóa chất mỏ			

15. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Thị Minh Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: PHAN THÀNH CHUNG
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 12/10/1982
4. Nơi sinh: Ưông Bí – Quảng Ninh
5. CMND:022082000082 Ngày cấp: 05/5/2015 Nơi cấp: CA Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: Số 9/32 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, HN
9. Số điện thoại : 0982693169
10. Địa chỉ email: chungvttc@gmail.com
11. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư
12. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (Nếu có): Không
13. Số CP nắm giữ: 500 CP chiếm 0,019 % vốn điều lệ. Trong đó:
+ Đại diện sở hữu Nhà nước (nếu có): 0 CP
+ Cá nhân sở hữu: 500 CP.
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15. Danh sách người có liên quan của người khai: (Theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006)

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Phan Đăng Chuyên	100609252	0	Bố đẻ
2	Phan Thị Hồng Thơm	101140644	0	Mẹ đẻ
3	Phan Thị Lương Hiền	022172003418	0	Chị gái
4	Phan Thị Bích Huệ	022173000567	0	Chị gái
5	Phan Đăng Chính	101198432	0	Anh trai
6	Nguyễn Thanh Loan	001183004952	0	Vợ

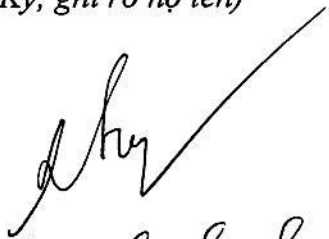
7	Phan Đức Tuệ	Còn nhỏ	0	Con trai
8	Phan Đăng	Còn nhỏ	0	Con trai

16. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

17. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


phan Thanh Chung